

Số: /QĐ-UBND

Ba Vì, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc thành lập Tổ thẩm định các Chương trình mục tiêu quốc gia
xã Ba Vì giai đoạn 2021-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA VÌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 24/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức vốn để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự

nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Tổ thẩm định các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ba Vì giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

*** Tổ trưởng Tổ thẩm định**

1. Ông Lê Văn Thảo – Phó Chủ tịch UBND xã;

*** Tổ phó Tổ thẩm định**

2. Ông Trần Duy Diễn – Phó Chủ tịch UBND xã;

*** Các thành viên**

3. Ông Trần Ngọc Hoà – Trưởng phòng VH - XH xã;

4. Ông Đặng Văn Tinh – Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã;

5. Ông Nguyễn Thế Truyền – Phó Trưởng phòng Kinh tế xã;

6. Ông Ngô Hữu Tường – Giám đốc Trung tâm Cung ứng DVC xã;

7. Bà Nguyễn Thị Hồng Nghi – Chuyên viên Phòng Kinh tế xã;

8. Ông Phạm Quốc Tín – Chuyên viên Phòng Kinh tế xã;

9. Bà Phạm Thị Thu Hiền – Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã;

10. Ông Lê Ngọc Toàn – Viên chức Trung tâm Cung ứng DVC xã;

*** Thư ký Tổ thẩm định**

11. Ông Phạm Hồng Nam – Chuyên viên Phòng Kinh tế xã;

12. Ông Phạm Văn Tuấn – Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã.

*** Cơ quan chuyên môn giúp việc của Tổ thẩm định**

1. Phòng Kinh tế xã: Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

2. Phòng Văn hoá – Xã hội xã: Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: năm 2021 đến năm 2025.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ thẩm định

1. Nhiệm vụ của Tổ thẩm định

a) Tổ chức thẩm định Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia; nội dung quyết định dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất phải đảm bảo các quy định tại Điều 22 chương V Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và Điều 22 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023; Tổ thẩm định được sử dụng con dấu của UBND huyện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

b) Thông báo triệu tập các cuộc họp Tổ thẩm định; phân công trách nhiệm đối với các thành viên trong Tổ; ban hành Báo cáo kết quả thẩm định dự án. Trường hợp dự án không đảm bảo theo yêu cầu quy định thì Tổ thẩm định phải có ý kiến và tham mưu UBND xã có văn bản trả lời cho cộng đồng dân cư và nêu rõ lý do.

c) Tổ thẩm định họp đánh giá dự án khi đảm bảo hồ sơ, các ý kiến của các thành viên tham gia từ 50% trở lên (*đảm bảo thành phần về cơ quan chuyên môn giúp việc dự án*); kết quả thẩm định dự án được thông qua khi có trên 70% phiếu chấm điểm đạt và được Tổ trưởng chấp thuận kết quả.

2. Nhiệm vụ của Thư ký

Thư ký Tổ thẩm định của từng Chương trình mục tiêu thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp nhận, xem xét thành phần hồ sơ; tổng hợp các ý kiến của các cơ quan giúp việc dự án, dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định dự án và tham mưu cho Tổ trưởng Tổ thẩm định thông báo triệu tập các cuộc họp, các văn bản liên quan khác.

b) Báo cáo các nội dung dự thảo thẩm định cho Tổ thẩm định xem xét, ý kiến; tổng hợp toàn bộ ý kiến tại các cuộc họp của Tổ thẩm định; hoàn thiện, trình Tổ trưởng báo cáo kết quả thẩm định, làm cơ sở phê duyệt dự án.

3. Nhiệm vụ của các cơ quan giúp việc của Tổ thẩm định

a) Phòng Kinh tế có ý kiến bằng văn bản và chịu trách nhiệm về dự toán, kinh phí, phương án mua sắm. Chịu trách nhiệm về danh sách hộ tham gia dự án của Chương trình Giảm nghèo bền vững. Ngoài ra, có ý kiến và chịu trách nhiệm đối với danh sách có hộ thuộc đối tượng chính sách (*nếu có*) tham gia vào dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Phòng Văn hoá - Xã hội có ý kiến bằng văn bản và chịu trách nhiệm về quy trình, nội dung, kỹ thuật dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện thủ tục hành chính đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đồng thời, có ý kiến bằng văn bản và chịu trách nhiệm về danh sách hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

** Trong quá trình kiểm tra hồ sơ, trường hợp thành phần hồ sơ, nội dung dự án chưa đảm bảo; các cơ quan giúp việc dự án có văn bản gửi về các cơ quan phụ trách thành phần dự án tổng hợp, báo cáo Tổ thẩm định.*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các Phòng: Kinh tế, Văn hoá – Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; các thành viên Tổ thẩm định, Thư ký, cơ quan chuyên môn giúp việc Tổ thẩm định có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- PVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

Thành Minh Thuận